## 13. ĐỔI GIẤY PHÉP LÁI XE HOẶC BẰNG LÁI XE CỦA NƯỚC NGOÀI CẤP ( Mã TTHC 1.002796)

**13.1. Trình tự, cách thức, thời gian thực hiện:**

| **TT** | **Trình tựthực hiện** | **Cách thức thực hiện** | **Thời giangiải quyết** |
| --- | --- | --- | --- |
| **Bước 1** | **Nộp hồ sơ thủ tục hành chính** | - Cá nhân, tổ chức hoàn thiện hồ sơ theo hướng dẫn tại mục Thành phần, số lượng hồ sơ của thủ tục này.- Nộp trực tiếp hồ sơ Trụ sở Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công tại Tòa nhà Bưu điện Tỉnh, địa chỉ: Số 85, đường Nguyễn Huệ, Phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (Mặt tiền đường Lý Thường Kiệt). | - Sáng: từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút;- Chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ của các ngày làm việc. |
| **Bước 2** | **Tiếp nhận và chuyển hồ sơ thủ tục hành chính** | Công chức tiếp nhận hồ sơ: kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ giấy tờ có trong hồ sơ:- Khi đến nộp hồ sơ, người lái xe được chụp ảnh tại Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công tỉnh Đồng Tháp.- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác: công chức tiếp nhận hồ sơ phải hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định và nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ: công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính.- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định: công chức tiếp nhận hồ sơ và in Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, sau đó chuyển hồ sơ cho phận chuyên môn xử lý. | Chuyển hồ sơ trong ngày làm việc hôm sau. |
| **Bước 3** | Giải quyết thủ tục hành chính | a) Sau khi nhận hồ sơ từ bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, công chức được giao xử lý xem xét, thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính: | **05 ngày,trong đó:** |
| - Tiếp nhận hồ sơ | 01 ngày |
| - Giải quyết hồ sơ, trong đó: | 03 ngày |
| + Chuyên viên phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái. | 02 ngày |
| + Lãnh đạo Sở phụ trách lĩnh vực vận tải, phương tiện và người lái. | 0,5 ngày |
| + In GPLX | 0,5 ngày |
| - Chuyển kết quả (hồ sơ và giấy phép lái xe) đến Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công tỉnh Đồng Tháp | 01 ngày |
| b) Đối với hồ sơ qua thẩm tra, thẩm định chưa đủ điều kiện giải quyết, công chức được giao xử lý trả lại hồ sơ kèm theo văn bản và nêu rõ lý do, nội dung cần bổ sung để gửi cho tổ chức, cá nhân. | Thời gian trả lại hồ sơ không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ |
| **Bước 4** | **Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính** | Công chức tiếp nhận kết quả giải quyết hồ sơ và giấy phép lái xe thực hiện như sau:- Tổ chức, cá nhân nhận kết quả theo thời gian, địa điểm ghi trên Giấy biên nhận hồ sơ (xuất trình giấy hẹn trả kết quả).- Công chức trả kết quả kiểm tra phiếu hẹn và yêu cầu người đến nhận kết quả ký nhận vào sổ và trao kết quả.- Trường hợp nhận kết quả thông qua dịch vụ bưu chính công ích. (đăng ký theo hướng dẫn của bưu điện) (nếu có). | - Sáng: từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút;- Chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ của các ngày làm việc. |

**13.2. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**a) Thành phần hồ sơ:**

**\* Đối với người Việt Nam:**

- Đơn đề nghị đổi ( Cấp lại) giấy phép lái xe theo mẫu; phụ lục V

- Bản dịch GPLX nước ngoài ra tiếng Việt được bảo chứng chất lượng dịch thuật của cơ quan Công chứng hoặc Đại sứ quán, Lãnh sự quán tại Việt Nam mà người dịch làm việc, đóng dấu giáp lai với bản sao GPLX;

- Xuất trình hợp pháp hóa lãnh sự giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài theo quy định của pháp luật về chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự.

- Bản sao Hộ chiếu (phần số hộ chiếu, họ tên và ảnh người được cấp, thời hạn sử dụng và trang thị thực nhập cảnh vào Việt Nam);

- Bản sao Giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân;

**\* Đối với Người nước ngoài:**

- Đơn đề nghị đổi Giấy phép lái xe theo mẫu; phụ lục 20

- Bản sao Giấy chứng minh thư ngoại giao hoặc công vụ do Bộ Ngoại giao Việt Nam cấp hoặc bản sao (thẻ cư trú, thẻ lưu trú, thẻ tạm trú, thẻ thường trú, giấy tờ xác minh định cư lâu dài tại Việt Nam).

- Bản dịch GPLX nước ngoài, Bản sao hộ chiếu: áp dụng thủ tục như đối với người Việt Nam ở phần trên.

**b) Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**13.3. Cơ quan thực hiện:** Sở Giao thông vận tải.

**13.4. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính**: Người Việt Nam và Người nước ngoài có GPLX quốc gia do nước ngoài cấp còn thời hạn sử dụng (được in trên GPLX).

**13.5. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính**:

*-* GPLX phù hợp với hạng xe được lái. GPLX có thời hạn sử dụng:

+ Đối với người Việt Nam: theo thời hạn quy định của GPLX Việt Nam.

+ Đối với người nước ngoài: phù hợp với thời hạn ghi trong thị thực nhập cảnh hoặc thẻ tạm trú, phù hợp với thời hạn sử dụng GPLX nước ngoài nhưng không vượt quá thời hạn quy định của GPLX Việt Nam.

- Bản dữ liệu xác thực Trung ương bị từ chối kèm hồ sơ cá nhân dùng để đổi GPLX.

- Thông báo về việc hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết.

**13.6. Lệ phí:**

Lệ phí cấp lại giấy phép lái xe công nghệ mới: 135.000đ/lần (*Thông tư số 188/2016/TT-BTC)*

**13.7. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Đơn đề nghị đổi (cấp lại) Giấy phép lái xe (phụ lục V)

- Đơn đề nghị đổi Giấy phép lái xe cơ giới đường bộ (phụ lục 20)

(phụ lục 20, *Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT và phụ lúc 5, Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT)*

**13.8. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:**

- Xuất trình bản chính các tài liệu như thành phần hồ sơ để đối chiếu (trừ các bản chính đã gửi);

 - Người Việt Nam, Người nước ngoài định cư lâu dài ở Việt Nam đã có Giấy phép lái xe Việt Nam đổi từ Giấy phép lái xe nước ngoài, khi hết hạn nếu có nhu cầu được đổi Giấy phép lái xe;

 - Người Việt Nam (mang quốc tịch Việt Nam) trong thời gian cư trú, học tập, làm việc ở nước ngoài được nước ngoài cấp giấy phép lái xe quốc gia, còn thời hạn sử dụng, nếu có nhu cầu lái xe ở Việt Nam được xét đổi sang giấy phép lái xe tương ứng của Việt Nam.

 - Giấy phép lái xe quốc gia cấp cho người đổi được điều khiển nhiều hạng xe khác nhau được đổi sang Giấy phép lái xe để điều khiển các hạng xe tương ứng của Việt Nam;

 - Người nước ngoài cư trú, làm việc, học tập tại Việt Nam, có Giấy chứng minh thư ngoại giao, Giấy chứng minh thư công vụ, thẻ tạm trú, thẻ cư trú, thẻ lưu trú, thẻ thường trú với thời gian từ 03 tháng trở lên, có Giấy phép lái xe quốc gia còn thời hạn sử dụng, nếu có nhu cầu lái xe ở Việt Nam được xét đổi sang Giấy phép lái xe tương ứng của Việt Nam;

 - Người nước ngoài hoặc Người Việt Nam cư trú ở nước ngoài có nhu cầu lái xe ở Việt Nam thực hiện như sau: Nếu có Giấy phép lái xe quốc gia phải làm thủ tục đổi sang Giấy phép lái xe tương ứng của Việt Nam;Trường hợp điều ước quốc tế về Giấy phép lái xe mà Việt Nam là thành viên có quy định khác thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế đó;

**Không đổi**: GPLX tạm thời của nước ngoài; GPLX quốc tế; Giấy phép lái xe của nước ngoài quá thời hạn sử dụng theo quy định; có biểu hiện tẩy xoá, rách nát không đủ các yếu tố cần thiết để đổi GPLX hoặc có sự khác biệt về nhận dạng; giấy phép lái xe nước ngoài có dấu hiệu không do cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Người Việt Nam có giấy phép lái xe nước ngoài có thời gian lưu trú tại nước ngoài dưới 03 tháng và thời hạn lưu trú không phù hợp với thời gian đào tạo lái xe của nước cấp giấy phép lái xe

**13.9. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Giao thông Đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13/11/2008;

- Điều 42 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;

- Điểm b khoản 1 Điều 41 Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08 tháng 10 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;

- Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 20 tháng 01 năm 2021sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;

- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn qui định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe, lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.

- Thông tư liên tịch số 24/2015/TTLT-BYT-BGTVT ngày 21/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về tiêu chuẩn sức khỏe của người lái xe, việc khám sức khỏe định kỳ đối với người lái xe ô tô và quy định về cơ sở y tế khám sức khỏe cho người lái xe.

**13.10. Lưu hồ sơ (ISO):**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Thành phần hồ sơ lưu** | **Bộ phận lưu trữ** | **Thời gian lưu** |
| **1** | **Bản Xác minh GPLX**- Bản đề nghị xác minh GPLX- Bản xác minh GPLX | Phòng Quản lý vận tải, PT&NL | **Lâu dài** |
| **2** | Hồ sơ đổi GPLX của người nước ngoài không định cư lâu dài tại Việt Nam | Phòng Quản lý vận tải, PT&NL | **1 năm** |

**Phụ lục V**

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI (CẤP LẠI) GIẤY PHÉP LÁI XE

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT*

*ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Bộ Giao thông vận tải)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

|  |
| --- |
|  **ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI (CẤP LẠI) GIẤY PHÉP LÁI XE *(1)***Kính gửi: Tổng cục Đường bộ Việt Nam (Sở Giao thông vận tải...) |

Tôi là:.......................................................Quốc tịch:...............................................

Sinh ngày:...../…../..... Nam, Nữ: ..........

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:............................................................................ .................................................................................................................................

Nơi cư trú:...............................................................................................................

Số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (hoặc hộ chiếu): ................. ..........................., cấp ngày ..... / ..... /.........,nơi cấp:.............................

Đã học lái xe tại:......................................................năm.........................................

Đã có giấy phép lái xe số:…......., hạng:…..., do:........................ cấp ngày...../...../.....

Đề nghị cho tôi được đổi, cấp lại giấy phép lái xe cơ giới đường bộ hạng:............

Lý do:.......................................................................................................................

Vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ với hình thức tước quyền sử dụng giấy phép lái xe: có không

Xin gửi kèm theo:

- 01 giấy chứng nhận sức khỏe;

- Bản sao giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân, giấy phép lái xe sắp hết hạn;

- Hồ sơ gốc lái xe;

 Tôi xin cam đoan những điều ghi trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm *(2).*

|  |  |
| --- | --- |
|  | *..............., ngày ..... tháng ..... năm 20 .....***NGƯỜI LÀM ĐƠN***(Ký và ghi rõ họ, tên)* |

*Ghi chú:*

*(1): Mẫu này dùng chung cho trường hợp lập lại hồ sơ mới.*

*(2): Trường hợp giả khai báo mất hoặc tẩy xóa, làm sai lệch các thông tin trên giấy phép lái xe; sử dụng giấy phép lái xe giả hoặc hồ sơ lái xe giả; có hành vi cố tình gian dối khác để được đổi, cấp lại giấy phép lái xe, ngoài việc bị Tổng cục Đường bộ Việt Nam hoặc Sở Giao thông vận tải ra quyết định tịch thu giấy phép lái xe và hồ sơ gốc còn phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và không được cấp giấy phép trong thời hạn 05 năm kể từ ngày phát hiện hành vi vi phạm; khi có nhu cầu cấp lại giấy phép lái xe phải học và sát hạch như trường hợp cấp giấy phép lái xe lần đầu.*

**Phụ lục 20**

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI GIẤY PHÉP LÁI XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT*

*ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

|  |  |
| --- | --- |
|  | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**Independent – Freedom – Happiness** |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI GIẤY PHÉP LÁI XE CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ**

**APPLICATION FORM FOR EXCHANGE OF DRIVING LICENCE**

**(Dùng cho người nước ngoài) – (For Foreigner only)**

Kính gửi (To)**:** Tổng cục Đường bộ Việt Nam (Sở Giao thông vận tải …)

Diretorate for Road of Vietnam (Transport Department …………)

|  |
| --- |
| Tôi là (Full name): ........................................................................................Quốc tịch(Nationality):........................................................................................... |
| Ngày tháng năm sinh (Date of birth): ............................................................ |
| Hiện cư trú tại (Permanent Address): ............................................................ |
| Số hộ chiếu (Passport No.): ...........................................................................  |
| Cấp ngày (Issuing date): ngày (date): ..... tháng (month)...... năm(year)........ |
| Hiện có giấy phép lái xe cơ giới đường bộ số (Current driving licence o.):.. |
| Cơ quan cấp (Issuing Office): ........................................................................  |
| Tại (Place of issue): .......................................................................................  |
| Cấp ngày (Issuing date): ngày (date): ...... tháng (month).....năm(year)........ |
| Lý do xin cấp giấy phép lái xe (Reason of application for new driving licence): ………………………………………………………………….. |

Định cư lâu dài tại Việt Nam/không định cư lâu dài tại Việt Nam (Long time of staying in Viet Nam/Short time of staying in Viet Nam).

Gửi kèm theo đơn gồm có (Documents enclosed as follows):

- Bản dịch GPLX nước ngoài đã được công chứng (Translation of current foreign driving licence with notation);

- Bản sao chụp hộ chiếu (phần họ tên và ảnh; trang thị thực nhập cảnh ) [(Copy of passport) (included pages: full name, photograph, valid visa)].

Tôi xin đảm bảo lời khai trên đây là đúng sự thật.

I certify that all the information included in this application and attached documents is correct and true.

|  |  |
| --- | --- |
|  | .............., date....... month....... year.......**NGƯỜI LÀM ĐƠN (APPLICANT)***(Ký và ghi rõ họ tên)**( Signature and Full name)* |